

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Kiểm dịch thực vật (Plant Quarantine)

- Mã số học phần: NN616
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông Nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết:
- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

- Học phần trang bị cho học viên nắm vững những kiến thức cơ bản và thực tiễn về cơ sở khoa học của KDTV, Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật của Việt Nam về các đối tượng KDTV, KDTV hàng hóa nông sản xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, nội địa, phân tích nguy cơ dịch hại đối với hàng hóa nông lâm sản, sản phẩm sau thu hoạch.

- Học phần cung cấp kiến thức giúp học viên kịp thời phát hiện, giám định chính xác đối tượng KDTV và các loài gây hại lạ. Từ đó đề xuất biện pháp giải quyết các vấn đề có liên quan đến KDTV, biện pháp xử lý, tiêu diệt triệt để đối tượng KDTV, ngăn chặn sự lây lan của chúng và phòng trừ các loài dịch hại khác có hiệu quả. Học viên có kỹ năng áp dụng kiến thức chuyên môn đã học để xây dựng biện pháp quản lý dịch hại trong kho bảo quản sau thu hoạch kịp thời và có hiệu quả cao, giúp học viên nắm được các qui định, nguyên tắc, phương thức kiểm dịch các loại đối tượng gây hại tài nguyên thực vật.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Sử dụng kỹ năng chuyên môn, vận dụng kỹ năng suy luận, ứng dụng những kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của KDTV và dịch hại sau thu hoạch, thuốc khử trùng kho, phương pháp điều tra lấy mẫu thuộc diện KDTV, đặc điểm hình thái, sinh học, sinh thái của một số loài dịch hại KDTV chủ yếu, biện pháp phòng trừ dịch hại KDTV, danh mục đối tượng KDTV của Việt Nam.

4.1.2. Học viên có thể phát biểu, trình bày, mô tả những đặc tính cơ bản của các nhóm đối tượng KDTV xuất nhập khẩu và nội địa, phương pháp điều tra, kiểm tra thu mẫu thuộc diện KDTV, tác động xông hơi của thuốc khử trùng với nông sản hàng hóa.

4.1.3. Ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp: sau khi kết thúc môn học thì học viên có trình độ hiểu biết nhiều những kiến thức cơ bản về KDTV, biết Luật bảo vệ và KDTV hiện hành có liên quan tới xuất nhập khẩu hàng hóa nông sản, phát hiện, giám định đối tượng KDTV và biện pháp phòng trừ các đối tượng KDTV, ngăn chặn sự lây lan của chúng, góp phần lưu thông và trao đổi thực vật, không mang sâu bệnh nguy hiểm để phát triển sản xuất nông nghiệp và thực hiện hợp tác quốc tế, lưu thông thương mại.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Áp dụng những kiến thức về lý thuyết học được nhằm ngăn chặn kịp thời có hiệu quả của các đối tượng KDTV nguy hiểm gây hại nông sản, từ đó đưa ra giải pháp phòng trị dịch hại KDTV phù hợp. Học viên trang bị kỹ năng về tiếng Anh và tin học đủ để tìm kiếm, tham khảo các tài liệu chuyên môn trên Internet cũng như xây dựng các biểu mẫu thuyết minh, thuyết trình về môn học. Kỹ năng học tập theo nhóm và chủ động tổ chức nhóm học tập; kỹ năng thuyết trình trước đám đông. Kỹ năng tổng hợp, phân tích, đánh giá đưa ra kết luận chính xác hơn về đối tượng KDTV và phân tích nguy cơ dịch hại, quản lý dịch hại hiệu quả nhằm bảo vệ an toàn sản xuất nông nghiệp.

4.2.2. Học viên vận dụng một cách sáng tạo kiến thức của học phần, kết hợp với kiến thức của các học phần khác, từ đó xây dựng chương trình quản lý các đối tượng KDTV và các loài gây hại lạ, nhìn vào lợi ích lâu dài, giúp phát triển kinh tế xã hội, là bộ phận quan trọng của BVTV, hỗ trợ công tác BVTV, tính chất cơ bản là quán triệt phòng ngừa sự lây lan dịch hại, dựa vào pháp qui để triển khai công việc, phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa trong và ngoài nước, quản lý con người.

4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

4.3.1. Chuyên cần, đọc tài liệu trước khi đến lớp, tham gia bài giảng tích cực, tập trung nghe giảng, phát biểu, thảo luận với giảng viên những vấn đề thắc mắc, tiếp thu nội dung bài giảng một cách tốt nhất. Thái độ học tập nghiêm túc, tinh thần đam mê về công tác KDTV và dịch hại sau thu hoạch, thái độ học tập tích cực, có trách nhiệm.

4.3.2. Học viên có đủ năng lực khi làm việc tại các cơ quan nhà nước lĩnh vực nông nghiệp, các viện, trường, trung tâm nghiên cứu về KDTV và BVTV, công tác khuyến nông,... có chuyên môn về lĩnh vực KDTV, ngăn chặn sự lây lan của dịch hại sau thu hoạch, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ làm việc nhiệt tình, hợp tác, hòa đồng, vui vẻ, thân thiện với những người có liên quan. Có tinh thần trách nhiệm công việc, vận dụng kiến thức đã học để phát triển bản thân và hỗ trợ cộng đồng. Tinh thần tự học, tự phát triển nghề nghiệp trong tương lai, phát triển bản thân.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Nội dung học phần nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản cho học viên về mục đích, ý nghĩa, nội dung của KDTV, cơ sở khoa học của KDTV, Luật bảo vệ và KDTV, Phương pháp điều tra, kiểm tra lấy mẫu thuộc diện KDTV và thủ tục lập hồ sơ KDTV, tổ chức KDTV của nước ta, danh mục đối tượng KDTV của Việt Nam, đặc điểm hình thái, sinh học, sinh thái học của một số loài dịch hại KDTV chủ yếu, biện pháp phòng trừ dịch hại KDTV. Học viên tích cực tham khảo nhiều tài liệu về KDTV, kết hợp với tài liệu thu thập từ Internet, làm cơ sở cho việc tìm kiếm thông tin và xây dựng các giải pháp quản lý dịch hại KDTV phù hợp trong hoạt động xuất nhập khẩu nông sản.

- Học phần này đáp ứng chuẩn đầu ra trong CTĐT ngành Bảo vệ thực vật là người học được trang bị các kiến thức chuyên môn về dịch hại KDTV trên hàng hóa nông sản, các lĩnh vực khoa học liên quan đến sự phát triển của dịch hại KDTV và biện pháp tiêu diệt. Xây dựng hệ thống kiến thức chuyên sâu về dịch hại KDTV giúp xác định đúng đối tượng KDTV và giải quyết các vấn đề dịch hại phát sinh. Xây dựng được kiến thức về phương pháp hiện đại trong phát hiện, xác định dịch hại KDTV trên nông sản và biện pháp quản lý; Người học được trang bị về phương pháp nghiên cứu khoa học, xử lý số liệu và phân tích thống kê, viết báo cáo, chủ thể độc lập trong lĩnh vực chuyên môn, tiếp cận và tìm hiểu, vận dụng tri thức mới trong sản xuất.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1. Cơ sở khoa học của KDTV và dịch hại			
1.1.	Khái niệm chung	1	4.1.1; 4.2.1
1.2.	Tính khu vực của sự phân bố sinh vật gây hại	1	4.2.1; 4.2.2
1.3.	Sự lây lan sinh vật gây hại do con người	1	4.2.1; 4.2.2
1.4.	Tính nguy hại của sinh vật gây hại sau lúc xâm nhập	1	4.2.1; 4.2.2
Chương 2. Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật của Việt Nam			
2.1.	Khái niệm chung	1	4.1.1; 4.2.1
2.2.	Phòng trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật	1	4.2.1; 4.2.2
2.3.	Kiểm dịch thực vật, quản lý nhà nước về KDTV	2	4.1.1; 4.2.1
2.4.	Quản lý thuốc BVTV, điều khoản thi hành	1	4.2.1; 4.2.2
Chương 3. Hoạt động của hệ thống KDTV quốc gia			
3.1.	Kiểm dịch nhập khẩu	2	4.1.1; 4.2.1
3.2.	Kiểm dịch xuất khẩu	2	4.2.1; 4.2.2
3.3.	Kiểm dịch nội địa	1	4.1.1; 4.2.1
3.4.	Kiểm dịch trước khi vận chuyển	1	4.2.1; 4.2.2
Chương 4. Phương pháp điều tra lấy mẫu thuộc diện KDTV			
4.1.	Nội dung các tiêu chuẩn ngành và điều kiện		4.1.1; 4.2.1
4.2.	Kỹ thuật kiểm tra lấy mẫu hàng hóa nông sản	1	4.2.1; 4.2.2
4.3.	Kỹ thuật giám định đối tượng KDTV và dịch hại	1	4.1.1; 4.2.1
4.4.	Phương pháp phân tích nguy cơ dịch hại	1	4.2.1; 4.2.2
Chương 5. Đặc điểm hình thái, sinh học, sinh thái của một số loài dịch hại KDTV chủ yếu			
5.1.	Định nghĩa và khái niệm chung		4.1.1; 4.2.1
5.2.	Đặc điểm hình thái, sinh học một số loài dịch hại KDTV chủ yếu của Việt Nam	1	4.2.1; 4.2.2
5.3.	Biện pháp phòng trừ dịch hại KDTV	1	4.1.1; 4.2.1

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1.	Điều tra thu mẫu côn trùng trong kho lương thực	5	4.1.1; 4.2.1
Bài 2.	Thực hành giám định các mẫu thu thập trong kho	5	4.2.1; 4.2.2
Bài 3.	Tham quan Chi cục KDTV vùng IX tại Cần Thơ	5	4.1.1; 4.2.1
Bài 4.	Quan sát các mẫu đối tượng KDTV chủ yếu	5	4.1.1; 4.2.1
Bài 5.	Tìm hiểu các biện pháp xử lý dịch hại KDTV	5	4.2.1; 4.2.2

7. Phương pháp giảng dạy:

- Các chương lý thuyết và thực hành được xếp theo trình tự liên quan chặt chẽ với nhau, phần thực hành dạy sau lý thuyết vài tuần. Học viên bám sát vào giáo trình, bài giảng, có thể đọc thêm các thông tin khác ở tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo.

- Phương pháp hiện đại sử dụng máy chiếu LCD, máy tính, chiếu phim tư liệu, seminar thảo luận nhóm, thực hiện các chuyên đề tình huống môn học.
- Phần thực hành tập trung vào thao tác kỹ thuật và sử dụng thiết bị hiện đại.

8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập, có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
4	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng thực hành - Tham gia 100% số giờ	20%	4.2.1; 4.2.2 4.3.1; 4.3.2
5	Điểm kiểm tra giữa học kỳ	- Thi trắc nghiệm (30 phút)	10%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2
6	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	70%	4.1; 4.2; 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] Cục Bảo Vệ Thực Vật, 1997. Dịch hại kiểm dịch thực vật Việt Nam. Nhà xuất bản Nông Nghiệp.
- [2] Cục Bảo Vệ Thực Vật, 2006. Quy định quốc tế về kiểm dịch thực vật. Cục BVTV, Hà Nội .
- [3] Hà Quang Hùng, 2005. Kiểm dịch thực vật. Nhà xuất bản Nông Nghiệp.
- [4] Trần Văn Hai, 2013. Giáo trình côn trùng trong kho vựa. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ.

11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý	Thực	Nhiệm vụ của học viên
------	----------	----	------	-----------------------

		thuyết (tiết)	hành (tiết)	
1	Chương 1: Cơ sở khoa học về KDTV và dịch hại	1	0	- Nghiên cứu trước: Nội dung từ mục 1.1 đến 1.4
2	Chương 2: Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật của Việt Nam	1	0	- Nghiên cứu trước: Nội dung từ mục 2.1 đến 2.4
3	Chương 3: Hoạt động của hệ thống KDTV quốc gia	1	0	- Nghiên cứu trước: Nội dung từ mục 3.1 đến 3.4
4	Chương 4: Phương pháp điều tra lấy mẫu thuộc diện KDTV	1	0	- Nghiên cứu trước: Nội dung từ mục 4.1 đến 4.4
5	Chương 5: Đặc điểm hình thái, sinh học, sinh thái của một số loài dịch hại KDTV chủ yếu	1	0	- Nghiên cứu trước: Nội dung từ mục 5.1 đến 5.3

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2020

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Phạm Kim Sơn